| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẠ LONG**<br>TỈNH QUẢNG NINH<br>Bản án số: 48/2019/HS-ST<br>Ngày 22-01-2019 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Quang Độ

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông: Lại Ngọc Hà và ông: Nguyễn Đắc Nam

***- Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà***: Ông Lưu Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

**Đỗ Trung N**; sinh năm 1974, tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 6, khu 6, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Không; Con ông Đỗ Văn $N_1$ (sinh năm 1941) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1941); Có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 06/11/2018, hiện đang tạm giam.

Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

* Người làm chứng:

- Ông Trần Văn G, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Tổ 3, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do)

- Ông Đinh Chính Q, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Tổ 12, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 06/11/2018, tại khu vực sân vận động Hà Lầm thuộc tổ 1, khu 6, phường H, thành phố H, Đỗ Trung N có hành vi tàng trữ trái phép 0,314 gam Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luật giám định số 694/GĐMT ngày 07/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Trung N gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,314g (không phẩy ba một bốn gam).

Tại bản Cáo trạng số: 321/CT-VKSHL ngày 30/11/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Đỗ Trung N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Trung N từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,26 gam Heroine.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đỗ Trung N đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Trần Văn G, ông Đinh Chính Q và phù hợp với bản kết luận giám định về ma tuý của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Do vậy, xác định được như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 06/11/2018, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên bị cáo Đỗ Trung N ra khu vực Ba Toa, phường C, thành phố H tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo N gặp và nhờ H "Mốc" (là bạn quen biết ngoài xã hội) mua hộ 100.000 đồng Heroine. H cầm tiền đi đâu đó một lúc sau quay lại đưa cho N 01 gói ma túy. N cầm gói ma túy đi ra khu vực sân vận động Hà Lầm thuộc tổ 1, khu 6, phường H, thành phố H để sử dụng thì bị Công an phát hiện kiểm tra. Do sợ hãi nên N đã vứt gói ma túy xuống đất cạnh nơi N đứng, thì bị Công an bắt quả tang. Thu giữ 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 06/11/2018, tại khu vực sân vận động Hà Lầm thuộc tổ 1, khu 6, phường H, thành phố H, bị cáo Đỗ Trung N có hành vi tàng trữ trái phép 0,314 gam Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Đỗ Trung N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma tuý, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, sức khỏe con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác là ông Đỗ Văn $N_1$ (bố bị cáo N) có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với đối tượng H "Mốc" theo bị cáo N khai là người đi mua ma tuý giúp N, quá trình điều tra, xác minh không xác định được, nên không có căn cứ xử lý.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: 0,26 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án**.**

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Đỗ Trung N 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 11

năm 2018.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,26 gam Heroine, tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 76/BB-THA ngày 22/01/2019 giữa Công an thành phố Hạ Long với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Trung N phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận:*
*- Bị cáo;*
*- VKSNDTPHL, Công an TP Hạ Long;*
*- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Chi cục THADS TP Hạ Long;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Quang Độ**

| THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
| --- | --- |
| **Lại Ngọc Hà – Nguyễn Đắc Nam** | **Nguyễn Quang Độ** |